|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND QUẬN BA ĐÌNH**TRƯỜNG THCS HOÀNG HOA THÁM** |  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập -Tự do -Hạnh phúc** |
| **Số: /KH-THCSHHT** |  | *Ba Đình, ngày 07 tháng 9 năm 2017* |

**DỰ THẢO**

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2017 – 2018

# PHẦN I: ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

## I. Đội ngũ cán bộ - giáo viên - công nhân viên:

### 1. Số liệu:

#### 1.1. Giáo viên:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tổ chuyên môn** | **TS** | **Nữ** | **Đảng viên** | **Biên chế** | **Hợp đồng** | **Trình độ đào tạo** | **Ghi chú** |
| **Quận** | **Trường** | **ĐH** | **CĐ** | **TC** | **Khác** |
| 1 | Tự nhiên 1 | 12 | 12 | 3 | 8 | 3 | 1 | 10 | 1 | 0 | 1 | th.sĩ |
| 2 | Tự nhiên 2 | 7 | 7 | 3 | 5 | 2 | 0 | 7 | 0 | 0 | 0 |  |
| 3 | Xã hội | 11 | 10 | 3 | 11 | 0 | 0 | 9 | 0 | 0 | 2 | th.sĩ |
| 4 | Ngoại ngữ | 4 | 4 | 0 | 2 | 2 | 0 | 3 | 1 | 0 | 0 |  |
| 5 | Văn Thể Mỹ | 5 | 3 | 3 | 5 | 0 | 0 | 4 | 1 | 0 | 0 |  |
|  | **Cộng (a)** | **39** | **36** | **12** | **31** | **7** | **1** | **33** | **3** | **0** | **3** |  |

#### 1.2. Cán bộ - nhân viên:

| **TT** | **Chuyên môn** | **TS** | **Nữ** | **Đảng viên** | **Biên chế** | **Hợp đồng** | **Trình độ đào tạo** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Quận** | **Trường** | **ĐH** | **CĐ** | **TC** | **Khác** |
| 1 | BGH | 2 | 1 | 2 | 2 | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 | 1 | th.sĩ |
| 2 | TPT | 1 | 1 | 0 | 0 | 1 | 0 | 1 | 0 | 0 | 0 |  |
| 3 | Kế toán | 1 | 1 | 1 | 1 | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 | 0 |  |
| 4 | VP-Thủ quỹ | 1 | 1 | 0 | 1 | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 | 0 |  |
| 5 | Thư viện | 1 | 1 | 0 | 1 | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 | 0 |  |
| 6 | TB-ĐDDH | 1 | 1 | 0 | 1 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 |  |
| 7 | Ytế | 2 | 2 | 0 | 1 | 0 | 1 | 0 | 0 | 2 | 0 |  |
| 8 | BV, LC, PV | 5 | 2 | 0 | 0 | 4 | 1 | 1 | 0 | 0 | 4 |  |
|  | **Cộng (b)** | **14** | **10** | **3** | **7** | **5** | **2** | **6** | **1** | **2** | **5** |  |
|  | **Cộng (a) và (b)** | **53** | **46** | **15** | **38** | **12** | **3** | **39** | **4** | **2** | **8** | 4Th.sĩ |

### 2. Đánh giá chung về đội ngũ cán bộ giáo viên, công nhân viên:

#### 2.1. Phẩm chất chính trị, đạo đức tác phong:

* Phẩm chất chính trị tốt, chấp hành nghiêm chỉnh mọi chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, đạo đức tác phong tốt, có tinh thần đoàn kết nội bộ cao. Có ý thức vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ.
* Đạo đức tác phong: Gương mẫu.

#### 2.2. Năng lực giảng dạy:

* 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đạt chuẩn và trên chuẩn, trong đó trên chuẩn là 92.3%.
* Thực hiện nghiêm túc Điều lệ nhà trường và quy chế chuyên môn.
* Đa số giáo viên coi trọng việc tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm, thông qua hình thức sinh hoạt nhóm, thực tập chuyên đề, dự giờ, tự học...

### 3. Phân công chức trách, nhiệm vụ trong Ban giám hiệu:

#### 3.1. Hiệu trưởng:

* Phụ trách chung, công tác tổ chức, thi đua, tài chính
* Phụ trách công tác Tuyển sinh
* Giáo dục Văn hóa.
* Chỉ đạo hoạt động các tổ Xã hội, Ngoại Ngữ, Hành chính; các đoàn thể.
* Công tác Bán trú, VSATTP, y tế học đường.
* Hoạt động của Ban đại diện CMHS nhà trường.

#### 3.2. Phó Hiệu trưởng:

* Giáo dục Đạo đức, công tác chủ nhiệm, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, công tác phổ cập GD,
* Cơ sở vật chất; Văn nghệ, TDTT.
* Chương trình học 2 buổi/ngày, dạy học tự chọn, bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu, kém.
* Chỉ đạo hoạt động tổ Tự nhiên 1, Tự nhiên 2, Văn Thể Mỹ.
* Lao động hướng nghiệp, học nghề, công tác ứng dụng CNTT.
* Xét tốt nghiệp lớp 9 và thi vào lớp 10.

## II. Học sinh:

### 1. Số liệu:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối | Số lớp | Tổng số h/s | Số hs nữ | Số đi | Số đến | Bình quânhs /lớp | SốHS học quá tuổi | SốHS lưuban | Con TB | Con LS | HCKK | Trái quận tỉnh | TráiPhường | Số HS chậm tiến | Số HS khuyết tật | Số HS học 2buổi/ngày |
| **6** | 5 | 234 | 107 | 0 | 0 | 46.8 | 0 | 1 | 0 | 0 | 0 | 57 | 9 | 0 | 0 | 234 |
| **7** | 5 | 178 | 77 | 9 | 6 | 35.6 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 69 | 4 | 0 | 0 | 0 |
| **8** | 5 | 180 | 91 | 3 | 4 | 36 | 0 | 1 | 0 | 0 | 0 | 59 | 9 | 0 | 0 | 0 |
| **9** | 5 | 198 | 103 | 8 | 5 | 39.6 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 62 | 8 | 0 | 0 | 0 |
| **Cộng** | **20** | **790** | **378** | **20** | **15** | **39.5** | **0** | **2** | **0** | **0** | **0** | **247** | **30** | **0** | **0** | **234** |

### 2. Đánh giá chung:

#### 2.1. Về sĩ số:

So với năm học trước, số học sinh tăng (96 HS). Nguyên nhân: Do học sinh lớp 6 tuyển mới đông hơn số học sinh lớp 9 đã ra trường.

#### 2.2. Thuận lợi:

* Nhìn chung, học sinh có ý thức kỉ luật, học tập tốt. Không có hiện tượng nghiện hút và các tệ nạn xã hội khác.
* Học sinh tích cực tham gia các hoạt động tập thể, được rèn luyện tính chủ động, tự lập. Phần lớn CMHS quan tâm tới việc học của con, nhiệt tình ủng hộ công tác giáo dục của nhà trường.
* Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, sự ủng hộ của CMHS.

#### 2.3. Khó khăn:

* Số gia đình học sinh có hoàn cảnh đặc biệt hoặc phức tạp còn nhiều (20 trường hợp học sinh thuộc diện hộ nghèo và khó khăn, chiếm 2.53%).
* Sự quan tâm đến con em của một số gia đình còn nhiều hạn chế.

## III. Điều kiện cơ sở vật chất:

### 1. Thuận lợi chủ yếu:

* Đảm bảo các điều kiện thiết yếu phục vụ hoạt động dạy và học của nhà trường. Nề nếp bảo vệ, giữ gìn CSVC tương đối tốt.

### 2. Khó khăn chủ yếu:

* Trường chia thành 2 khu vực riêng biệt bởi con đường giao thông chạy qua. Vì vậy có nhiều khó khăn trong việc quản lý CSVC, quản lý và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, trong việc thực hiện các hoạt động giáo dục.
* Do đặc điểm dân cư, điều kiện huy động kinh phí (từ nguồn CMHS, các cơ quan kết nghĩa...) hỗ trợ cho các hoạt động và trang bị hoàn thiện CSVC còn rất hạn chế.
* Cơ sở vật chất đã xuống cấp nhiều, nhất là bàn ghế, các phương tiện phục vụ giảng dạy hiện đại, các phòng học bộ môn, khu nhà tập đa năng...

## IV. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường:

### 1. Chi bộ:

* Chi bộ liên đạt danh hiệu “Chi bộ Trong sạch vững mạnh” của phường Vĩnh Phúc, luôn đoàn kết nhất trí. Công tác phát triển Đảng có kết quả tốt.
* Đảng viên gương mẫu.
* Sinh hoạt Chi bộ đều đặn, thường xuyên chỉ đạo sát các hoạt động của nhà trường.

Tồn tại: Tỷ lệ đảng viên vẫn còn thấp (15/53 đ/c, chiếm 28.3%)

### 2. Công đoàn:

* BCH Công đoàn tích cực, gương mẫu, phát huy được tác dụng.
* Tập hợp được các thành viên, đóng góp vai trò quan trọng trong việc đoàn kết nội bộ, chăm lo đời sống cán bộ - giáo viên, nhân viên của trường.

Tồn tại:

Còn hạn chế trong công tác nuôi dưỡng, tuyên truyền nhân lên những điển hình tiên tiến để phong trào thi đua trở nên sâu rộng hơn.

### 3. Chi đoàn giáo viên và Đội TNTP Hồ Chí Minh:

* Có tổ chức tốt, tham gia đầy đủ các hoạt động, các phong trào được huy động.
* Chủ động, sáng tạo trong công việc.
* Đạt nhiều thành tích cao trong trong công tác đội và các phong trào thiếu niên.

Tồn tại:

* Nói chung các đoàn viên thanh niên gương mẫu trong các phong trào thi đua và ứng dụng CNTT vào dạy học, nhưng vẫn chưa thật đều tay.
* Sinh hoạt đoàn chưa thường xuyên.

### 4. Ban đại diện Cha mẹ học sinh:

* Làm tốt công tác động viên khen thưởng, xã hội hóa giáo dục.
* Đã hoạt động tích cực giúp đỡ, kết hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác giáo dục toàn diện cho học sinh đạt kết quả cao.

Tồn tại:

* Việc phối hợp với GVCN và nhà trường trong việc giáo dục học sinh chưa ngoan chưa thật đồng đều.

## V. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp:

* Nhà trường luôn được sự quan tâm của Đảng ủy, UBND các cấp, sự chỉ đạo sát sao, cụ thể của Phòng GD& ĐT Ba Đình. Cán bộ, chuyên viên Phòng Giáo dục bám sát cơ sở, chỉ đạo các hoạt động của trường đạt hiệu quả.
* Phối hợp với Công đoàn ngành làm tốt công tác động viên, khen thưởng, trợ cấp đối với giáo viên, học sinh.
* Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra giúp nhà trường kịp thời điều chỉnh trong công tác chỉ đạo, quản lý.

## VI. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học trước:

### 1. Quy mô:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Số lớp** | **Số lớp học 2 buổi/ngày** | **Số học sinh** | **Số HS học 2 buổi/ngày** |
| **6** | 5 | 5 | 184 | 184 |
| **7** | 5 | 0 | 177 | 0 |
| **8** | 5 | 0 | 203 | 0 |
| **9** | 4 | 0 | 130 | 0 |
| **Toàn trường** | **19** | **5** | **694** | **184** |

* Sĩ số bình quân: 36.5 HS/lớp.
* Số học sinh bỏ học: 0

### 2. Thành tích của giáo viên và học sinh:

Năm học 2016 - 2017 nhà trường đã hoàn thành nhiệm vụ theo mục tiêu, kế hoạch và chỉ tiêu phát triển. Trường đã được Phòng GD&ĐT đề nghị Ban thi đua xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

#### 2.1. Thi giáo viên giỏi và viết SKKN:

* **Cấp trường:** Tổ chức thực hiện ở tất cả các môn theo chỉ đạo của PGD, 100% giáo viên các bộ môn tham gia và có chất lượng tốt. Kết quả: giới thiệu 4 giáo viên tham gia thi cấp Quận ở 5 bộ môn: KTCN, Toán học, Âm nhạc, Thi giáo dục nếp sống TLVM.
* **Cấp Quận:**
* 01 giải Xuất sắc: Môn KTCN;
* 01 giải Nhất: Âm nhạc;
* 02 giải Ba: Môn Toán và thi giáo dục nếp sống Thanh lịch, văn minh.
* **Cấp Thành phố:**
* 01 giải Nhì: Môn KTCN

 **Phong trào viết và phổ biển SKKN** có nhiều tiến bộ: Có 8 SKKN gửi lên PGD đề nghị công nhận cấp Quận và cấp Thành phố năm học 2016- 2017 (chiếm tỉ lệ 15,1%). Có 5 SKKN được bảo lưu.

####  2.2. Thi HS giỏi cấp Quận:

 ***Giải về văn hóa:***

* 07 HS đạt giải trong kỳ thi HSG cấp Quận: 02 giải Nhì (môn Địa), 01 giải Nhì (Tin)
* 01 giải Em yêu lịch sử Việt Nam 02 giải thi Tin học trẻ không chuyên (1 Nhất, 1 Nhì), 01 giải Olympic Vật lý (Nhì)

#### 2.3. Thi HS giỏi cấp thành phố:

* 04 giải thi HSG cấp Thành phố các môn Địa lý (Giải nhì), Tin học (Giải Ba), 2 HS đạt giải Ba thi kiến thức liên môn.

#### 2.4. Thành tích Thể dục thể thao:

**-** Các thành tích thi đấu TDTT cấp Quận, TP, Quốc gia đạt 16 huy chương các loại. Trong đó:

* Cấp Thành phố: đạt 02 giải, trong đó có 01 HCV, 01 HCB
* Cấp Quận: đạt 14 giải, trong đó có 3 HCV, 4 HCB, 7 HCĐ.

### 3. Nhận định chung:

* Chất lượng học tập của học sinh ngày càng được nâng cao so với các năm trước.
* Chất lượng đại trà được nâng cao cao trong vài năm gần đây, tỷ lệ học sinh Giỏi và Tiên tiến tăng hơn so năm học trước.
* Học sinh có nền nếp, có ý thức kỷ luật trong và ngoài nhà trường tốt, ngoan, lễ độ, chấp hành khá tốt nội quy của nhà trường; sinh hoạt tập thể tốt.
* Tập thể giáo viên nỗ lực, nhiệt tình với công tác, có ý thức trau dồi chuyên môn, có tinh thần đoàn kết, nhất trí cao trong công tác.

#### 3.1. Kết quả nổi bật:

* Tập thể nhà trường có nhiều cố gắng vượt khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ năm học. Thi giáo viên giỏi ở cấp Quận và thành phố đều có giáo viên đạt giải cao.
* Giữ vững danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến cấp Quận.
* Thực hiện nghiêm túc chương trình giảng dạy và các hoạt động khác.
* Đa số cán bộ, giáo viên, nhân viên có ý thức trách nhiệm, cố gắng khắc phục khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Các phong trào thi giáo viên giỏi, học sinh giỏi đã có nhiều khởi sắc và bước đầu có kết quả.
* Chất lượng giáo dục đại trà có sự phát triển. Các chỉ tiêu kế hoạch đều đạt và vượt.
* Học sinh có nền nếp, không xảy ra vụ việc lớn. Không có HS bỏ học, không có học sinh mắc tệ nạn xã hội.
* Quy chế dân chủ được đảm bảo, các yêu cầu công khai được thực hiện nghiêm túc.

#### 3.2. Những tồn tại cần khắc phục:

* Chất lượng dạy học mũi nhọn và bồi dưỡng học sinh thi vào lớp 10 tuy có tiến bộ nhưng còn hạn chế, chưa đạt thành tích cao.
* Chất lượng đội ngũ chưa đồng đều, số giáo viên có kinh nghiệm lại nghỉ hưu nhiều, giáo viên trẻ nhiệt tình nhưng chưa có kinh nghiệm, phải học tập nhiều.
* Các hoạt động phong trào còn thiếu chiều sâu.
* Cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường cần phải cố gắng nhiều hơn nữa trong năm học tới để nâng cao chất lượng đại trà trên cơ sở đó phấn đấu đạt chất lượng mũi nhọn. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất để trường ngày càng khang trang, hiện đại, chiếm được lòng tin của nhân dân địa phương.

# PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2017 – 2018

* Căn cứ dự thảo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo Hà Nội hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2017 - 2018.
* Căn cứ vào vào kết quả đạt được của năm học 2016-2017 và tình hình thực tế của nhà trường năm học 2017-2018, trường THCS Hoàng Hoa Thám xây dựng kế hoạch năm học với các nhiệm vụ cụ thể sau đây:

# A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

### 1. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, coi trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, lịch sử, truyền thống văn hóa dân tộc cho học sinh (HS);

Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của HS. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua bằng những hoạt động thiết thực, phù hợp điều kiện, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của CBQL, GV, NV, HS trong nhà trường.

### 2. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên.

* Chú trọng đổi mới phong cách, bồi dưỡng nâng cao năng lực, nâng cao hiệu quả quản lí, đặc biệt là năng lực quản trị nhà trường cho đội ngũ cán bộ cốt cán của nhà trường.
* Thường xuyên bồi dưỡng, bảo đảm đội ngũ giáo viên của nhà trường đủ số lượng, cơ cấu và chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới.
* Phát triển kế hoạch nhà trường theo định hướng phát triển năng lực HS; năng lực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; đổi mới sinh hoạt chuyên môn; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lí, phối hợp giáo dục toàn diện cho HS.

### 3. Tăng cường an ninh, an toàn trường học:

* Tập trung xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục nhà trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, dân chủ, kỷ cương.
* Kêt hợp với các cơ quan chuyên môn và công an phường trong công tác đảm bảo ANTH, ATGT, đảm bảo vệ sinh ATTP và phòng chống dịch bệnh.

### 4. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

* Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất trường lớp theo hướng đồng bộ, chuẩn hoá, tiên tiến và từng bước hiện đại. Phấn đấu sớm được công nhận lại trường học đạt chuẩn quốc gia giai đoạn mới.
* Tăng cường trồng cây xanh trong khuôn viên trường học tạo cảnh quan, môi trường sư phạm thân thiện, xanh - sạch - đẹp.
* Đẩy mạnh công tác XHH. Quản lý chặt chẽ chất lượng kết hợp với đẩy mạnh XHH để huy động mọi nguồn lực tham gia phát triển giáo dục, mô hình “trường học điện tử”...

### 5. Thực hiện kỷ cương hành chính và cải cách công vụ

* Đẩy mạnh việc thực hiện CCHC, thực thi nhiệm vụ theo đúng thẩm quyền. Không chuyển công việc thuộc nhiệm vụ của mình lên cấp trên.
* Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; có trách nhiệm nghiên cứu, trả lời các nội dung được lấy ý kiến.
* Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong nhà trường; thực hiện nghiêm túc việc xử lý trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên đới đối với người đứng đầu nhà trường.

### 6. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy, học và quản lý giáo dục

* Áp dụng hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.
* Tăng cường sử dụng sổ điện tử trong nhà trường; tập trung xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả kho bài giảng e-learning, kho học liệu số của ngành phục vụ nhu cầu tự học và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy và học; triển khai mô hình giáo dục điện tử, lớp học, trường học thông minh; tăng cường áp dụng phương thức tuyển sinh đầu cấp học qua mạng.
* Đẩy mạnh hoạt động ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành, giảng dạy, học tập.
* Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thiết yếu; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí.
* Tích cực chuẩn bị tham gia “Ngày hội Công nghệ thông tin ngành Giáo dục và Đào tạo” cấp quận năm 2018.

### 7. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

* Liên kết với trung tâm Ngoại ngữ Topscore nhằm tăng cường dạy bổ trợ Ngoại ngữ; Tăng cường kiểm tra, giám sát để đảm bảo việc thu chi tài chính được công khai, rõ ràng, minh bạch trong hoạt động này.
* Hiệu trưởng nhà trường quản lý, tổ chức thực hiện chương trình có chất lượng. Báo cáo kết quả thực hiện về Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT vào cuối năm học.

### 8. Tiếp tục thực hiện công tác phổ cập giáo dục và duy trì tốt chất lượng PCGD.

* Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về Phổ cập giáo dục và duy trì tốt chất lượng phổ cập giáo dục THCS; Thông tư 07/2016/TT\_BGDĐT về điều kiện công nhận đạt chuẩn PCGD, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD.

### 9. Thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm và thu chi tài chính.

* Tuyệt đối chấp hành các qui định về quản lý dạy thêm, học thêm.
* Thực hiện nghiêm túc các qui định về thu chi tài chính.

# B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

# NHIỆM VỤ CỤ THỂ

## I. Thực hiện kế hoạch giáo dục

### 1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục.

1.1.Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của cấp THCS trong chương trình giáo dục phổ thông, nhà trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh theo khung thời gian 37 tuần thực học (học kỳ I: 19 tuần, học kỳ II: 18 tuần), đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ.

Ngày bắt đầu, ngày kết thúc học kỳ I, học kỳ II và kết thúc năm học

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HỌC KỲ I** | **HỌC KỲ II** | NGÀYKẾT THÚC NĂM HỌC |
| Ngàybắt đầu HK I | Ngàykết thúc HK I | Nghỉ HK I | Ngàybắt đầu HK II | Ngàykết thúc HK II |
| 14/8/2017(Thứ Hai) | 23/12/2017(Thứ Bảy) | 25/12/2017(Thứ Hai) | 26/12/2017(Thứ Ba) | 14/5/2018(Thứ Hai) | 25/5/2018(Thứ Sáu) |

Xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh theo hướng tinh giản để tăng cường kĩ năng vận dụng kiến thức.

1.2. Ban giám hiệu tạo điều kiện cho các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng kế hoạch cho từng môn học, quan tâm xây dựng *các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và chủ đề tích hợp liên môn.* Kế hoạch dạy học của tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt. Sau khi được Phòng GD&ĐT phê duyệt, kế hoạch của tổ/nhóm chuyên môn là căn cứ để kiểm tra, giám sát, nhận xét, góp ý trong quá trình thực hiện.

1.3.Trên cơ sở kế hoạch dạy học đã được phê duyệt, tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên tổ chức sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn của trường qua mạng cho mỗi chuyên đề theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD và công văn 10801/SGDĐT-GDTrH ngày 31/10/2014 của Sở GD&ĐT Hà Nội mà **không nhất thiết phải theo bài/tiết trong SGK**.

2. Nhà trường xây dựng kế hoạch, quản lý nội dung và chất lượng dạy học mô hình dạy học 2 buổi/ngày theo tinh thần công văn 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2010. Thời gian dạy học 2 buổi/ngày được bố trí hợp lý. Quan tâm các hoạt động phụ đạo học sinh yếu, kém; bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo phù hợp với đối tượng học sinh; tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục kỹ năng sống; hoạt động văn nghệ, thể thao phù hợp đối tượng học sinh.

### 3. Tổ chức dạy học ngoại ngữ

- Tiếp tục triển khai dạy học theo chương trình thí điểm của Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” theo hướng dẫn của Công văn số 7972/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2013.

- Liên kết với trung tâm Anh ngữ Topscore trong việc tăng cường giảng dạy tiếng Anh.

### 4. Về công tác hướng nghiệp, dạy nghề

- Có kế hoạch phối hợp với trung tâm dạy nghề để tổ chức tốt việc học nghề Tin học và thi nghề theo chương trình, quy chế của Bộ.

- Nâng cao chất lượng giáo dục nghề; tiếp tục đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh. Tổ chức tốt việc thực hiện chương trình Giáo dục hướng nghiệp và môn Công nghệ lớp 9. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và tham gia kỳ thi học sinh giỏi Kỹ thuật. Gắn việc học nghề phổ thông với giáo dục lao động hướng nghiệp.

5. Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; tổ chức tham quan, học tập thông qua di sản, tại các cơ sở sản xuất,… theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Triển khai tích hợp nội dung giáo dục vào bài học một cách tự nhiên, phù hợp với nội dung.Việc tích hợp tạo điều kiện làm cho bài học sống động, hấp dẫn, gắn với thực tiễn hơn nhưng không gây quá tải. Phương pháp giảng dạy các bài tích hợp phải phát huy tối đa tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh. Việc KTĐG đối với tích hợp nội dung giáo dục cần lồng ghép trong KTĐG môn học. Tổ chức các hoạt động lao động công ích góp phần làm cho trường "Xanh-Sạch- Đẹp", góp phần xây dựng *trường học thân thiện, học sinh tích cực.*

### 6. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

- Phối hợp chặt chẽ với UBND phường nắm chắc số liệu học sinh khuyết tật, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập.

- Thực hiện và triển khai hiệu quả chính sách về người khuyết tật, vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hoà nhập.

- Khai thác các nguồn lực cho công tác giáo dục khuyết tật, hỗ trợ GV và HS trong dạy hoà nhập.

7. Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học mới theo Công văn số 3988/BGDDT-GDTrH ngày 06/8/2015, đặc biệt quan tâm đối với các lớp đầu cấp nhằm giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong nhà trường.

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Ngày khai giảng, Lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời để hát tại các buổi Lễ chào cờ đầu tuần theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc.

- Hướng dẫn học sinh ôn luyện các bài thể dục theo quy định. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học.

*-* Đổi mới công tác giáo dục truyền thống nhà trường, truyền thống lịch sử, văn hóa của quận, của Thủ đô. Có kế hoạch để học sinh được sinh hoạt tại phòng Truyền thống, giới thiệu về lịch sử nhà trường, những tấm gương tiêu biểu của các thế hệ thầy cô giáo và học sinh để phát huy truyền thống tốt đẹp, góp phần thúc đẩy tinh thần tu dưỡng đạo đức và ý thức vươn lên trong học tập của học sinh.

***-*** Tăng cường các hình thức hoạt động giáo dục đạo đức phù hợp với tâm, sinh lí lứa tuổi và nguyện vọng của học sinh theo nội dung của phong trào "*Xây dựng trường học thân thiện*, *học sinh tích cực"* nhằm đảm bảo tính linh hoạt về hình thức dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá, rèn luyện kỹ năng sống và kỹ năng hoạt động xã hội cho học sinh.

8. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo**;** tăng cường tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kĩ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với điều kiện nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, hoạt động tập thể cho học sinh theo các chủ điểm, tham gia đầy đủ và có chất lượng các cuộc thi liên quan đến hoạt động giáo dục để đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

### 9. Thi giáo viên giỏi, thi học sinh giỏi

* Tổ chức tốt cuộc thi GVDG các bộ môn: Ngữ văn, Lịch sử, GDCD.
* Các tổ, nhóm chuyên môn chú trọng phát hiện, bồi dưỡng các học sinh giỏi chuẩn bị cho kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa (dành cho HS khối 9) và các cuộc thi khác do cấp trên tổ chức.

## II. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

Tiếp tục đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục theo hướng khoa học, hiện đại, tăng cường mối quan hệ thúc đẩy lẫn nhau giữa các hình thức và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học - giáo dục, đánh giá trong quá trình dạy học - giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục.

### 1. Đổi mới phương pháp dạy học

* Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác; Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ, Công văn số 10801/SGDĐT-GDTrH ngày 31/10/2014 của Sở GD; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng CNTT phù hợp với bài học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.
* Thực hiện thí điểm giáo dục STEM trong nhà trường.
* Chú trọng tổ chức hợp lý cho học sinh làm việc cá nhân và theo nhóm; giáo viên tạo điều kiện, hướng dẫn học sinh rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng; vận dụng sáng tạo kiến thức đã học.
* Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học thông qua công tác bồi dưỡng và dự giờ thăm lớp của giáo viên; tổ chức rút kinh nghiệm giảng dạy ở các tổ chuyên môn, hội thảo cấp tổ, trường và hội thi giáo viên day giỏi.

### 2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

* Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin. Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trờn lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.
* Tổ chức và động viên học sinh tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật học sinh Trung học theo Công văn số 1290/BGDĐT-GDTrH ngày 29/3/2016 của Bộ GDĐT.
* Nhà trường quan tâm, xây dựng tủ sách lớp học, phát động tuần lễ “Hưởng ứng học tập suốt đời” và phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học.
* Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
* Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa văn nghệ, TDTT; các hội thi năng khiếu, thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”; ngày hội sử dụng ngoại ngữ, các hội thi năng khiếu, các hoạt động giao lưu,… *trên cơ sở tự nguyện của phụ huynh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh trung học.*

### 3. Đổi mới kiểm tra và đánh giá

* Thực hiện nghiêm việc không tổ chức thi tuyển HS vào lớp 6, không tổ chức khảo sát HS đầu năm theo Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 3/11/2014 của Bộ.
* Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá HS trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của HS.
* Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả HS: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc HS báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. GV có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.
* Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của GV với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của HS, đánh giá của CMHS và cộng đồng. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của HS. Đối với HS có kết quả bài kiểm tra định kì không phù hợp với những nhận xét trong quá trình học tập (quá trình học tốt nhưng kết quả kiểm tra quá kém hoặc ngược lại), GV cần tìm hiểu rõ nguyên nhân, nếu thấy cần thiết và hợp lí thì có thể cho HS kiểm tra lại.
* Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra cuối học kì, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/và trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của HS ở từng học kỳ và từng khối lớp, GV và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.
* Kết hợp một cách hợp lí giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn KHXH – NV để HS được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề; tiếp tục nâng cao chất lượng kiểm tra và thi cả bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết và triển khai phần tự luận trong các bài kiểm tra viết, vận dụng định dạng đề thi tiếng Anh đối với HS học theo chương trình thí điểm theo Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 đối với môn ngoại ngữ.
* Đề xuất, lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của trường. Tăng cường xây dựng nguồn học liệu mở, tài liệu tham khảo, tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên website <http://truonghocketnoi.edu.vn>. Xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực HS.
* Đẩy mạnh việc duy trì và giữ vững chất lượng đại trà, quan tâm đến giáo dục mũi nhọn, coi trọng việc giúp đỡ HS học tập yếu kém, rèn luyện và có những biện pháp chống hiện tượng học lệch, đặc biệt là đối với HS lớp 9. Đẩy mạnh hoạt động "Câu lạc bộ môn học yêu thích" nhằm thu hút HS vào các hoạt động trí dục, phát huy năng khiếu; phát hiện và bồi dưỡng HSG.

## III. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

### 1. Tăng cường xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý.

* Chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học. Cố gắng khắc phục tình trạng phân công chuyên môn không đúng chuyên ngành đào tạo.
* Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho giáo viên về đường lối, quan điểm phát triển kinh tế – xã hội của Đảng và Nhà nước. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô là một tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo’’. Có giải pháp ổn định đội ngũ, nâng cao trình độ chuyên môn, xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục có ý thức rèn luyện phẩm chất theo các tiêu chí của “Nhà giáo mẫu mực” và có năng lực sư phạm vững vàng.
* Thực hiện nghiêm túc, có chất lượng việc xây dựng quy hoạch cán bộ quản lý nhiệm kỳ 2015-2020, 2016-2021 và các năm tiếp theo.

### 2. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ.

* Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn của cấp trên. Tăng cường các hình thức bồi dưỡng GV, CBQL, hỗ trợ hoạt động dạy học, công tác quản lý qua trang mạng: “Trường học kết nối”.
* Tạo điều kiện để giáo viên ngoại ngữ bồi dưỡng theo chuẩn, đáp ứng việc triển khai Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020". Việc bồi dưỡng gắn với việc bố trí, sử dụng có hiệu quả.
* Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ GV cốt cán các môn học. Tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ và công văn 10801/SGDĐT – GDTrH ngày 31/10/2014 của Sở GDĐT.
* Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi GVDG các bộ môn.

## IV. Sử dụng hiệu quả CSVC, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng CSVC để phần đấu đạt trường chuẩn quốc gia giai đoạn mới.

### 1. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

1.1. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường, tổ chức các hoạt động giáo dục.

1.2. Kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của nhân viên làm công tác thiết bị dạy học; yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

1.3. Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy - học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động tập thể nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh. Phấn đấu 50% HS được học 2 buổi/ngày. Có biện pháp nâng cao chất lượng dạy, học buổi 2.

1.4. Chú trọng việc sử dụng và khai thác thông tin, các phần mềm dạy học... góp phần nâng cao chất lượng dạy học. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhân sự, quản lý chuyên môn, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, quản lý thư viện trường học..., đảm bảo hoạt động có hiệu quả.

### 2. Xây dựng trường chuẩn quốc gia

 Kiểm tra, rà soát, báo cáo các cấp lãnh đạo xây dựng thêm phòng bộ môn, phòng chức năng và các trang thiết bị học tập theo tiêu chuẩn. Lập hồ sơ đề nghị xét kiểm tra công nhận lại trường chuẩn quốc gia theo quy định trong năm 2019.

## V. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục THCS

1. Tham gia Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục của phường, phân công cán bộ, giáo viên phụ trách công tác phổ cập giáo dục.

2. Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS ra lớp; duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS;

3. Phối hợp với phường làm tốt công tác PCGD

 Cùng với phường làm tốt công tác điều tra, nhập dữ liệu trên Hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục - xóa mù chữ.

 Thực hiện tốt việc đưa học sinh tới lớp, không để học sinh phải nghỉ học vì khó khăn, phấn đấu không có học sinh bỏ học.

## VI. Đổi mới công tác quản lý

1. Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục; củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá, thi; bảo đảm khách quan, chính xác, công bằng. Tiếp tục thực hiện quy chế 3 công khai, 4 kiểm tra để người học và xã hội giám sát, đánh giá. Không tự đặt ra các kì thi, thi thử ngoài quy định; quản lý chặt chẽ các kỳ thi, kiểm tra học kỳ, xét công nhận tốt nghiệp THCS. Quản lý chặt chẽ hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định tại Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GD&ĐT và Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND ngày 25/6/2013 của UBND thành phố.

2. Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011.

3. BGH thực hiện nghiêm túc các quy định về chỉ đạo, quản lý chất lượng dạy và học theo chương trình bổ trợ Tiếng Anh; chương trình giảng dạy của nước ngoài hoặc bằng tiếng nước ngoài. Đảm bảo trên tinh thần hoàn toàn tự nguyện của người học; thời lượng học, thời khóa biểu hợp lý; mức thu học phí theo thỏa thuận với cha mẹ học sinh trên nguyên tắc: thu đủ chi.

### 4. Thực hiện triển khai sổ điểm, học bạ điện tử tới toàn thể cán bộ, giáo viên theo hướng dẫn.

### 5. Tăng cường ƯDCNTT trong QL, sử dụng các phần mềm QL trong nhà trường.

Ngoài các phần mềm quản lý theo quy định chung, nhà trường tự xây dựng và ứng dụng các phần mềm quản lý như: phần mềm quản lý thư viện, quản lý phòng ĐDDH...

6. Chấp hành nghiêm chế độ thông tin báo cáo định kỳ qua mạng, bằng văn bản từ Trường – Phòng GD&ĐT–UBND quận.

## VII. Công tác thi đua, khen thưởng:

Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục.

## VIII. Triển khai công tác đảm bảo an ninh trường học:

Phối hợp với UBND, Công an và Nhân dân phường Vĩnh Phúc thực hiện nghiêm túc chỉ thị 01/CT-UB ngày 02/01/2014 về xây dựng văn minh đô thị, đảm bảo trật tự an ninh trường học.

# MỘT SỐ BIỆN PHÁP CHÍNH

1. Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức cho CBQL, GV, các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và toàn dân về giáo dục. Tổ chức tốt “Tuần sinh hoạt tập thể đầu năm” theo Công văn 3988/BGDĐT-GDTrH ngày 06/8/3015 của Bộ.

2. Củng cố và nâng cấp cơ sở vật chất trường học, thiết bị dạy học.

 BGH nhà trường căn cứ vào sự đầu tư của Quận, nguồn lực huy động từ XHH giáo dục xây dựng kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông, Trước mắt cần rà soát, kiểm kê lại đồ dùng dạy học hiện có, sắp xếp bảo quản và sử dụng có hiệu quả các đồ dùng dạy học phục vụ cho các khối lớp.

 Tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng đồ dùng dạy học cho năm học

3. Xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ năm học và tổ chức tốt Hội nghị cán bộ viên chức đầu năm học, thông qua các qui định của Bộ, Sở, Phòng thống nhất quy chế chi tiêu nội bộ, qui chế dân chủ của đơn vị, qui định DTHT, qui định thu chi tài chính,... trên tinh thần tự chủ của Hiệu trưởng gắn với tự chịu trách nhiệm của Hiệu trưởng trước cơ quan cấp trên.

4. Tiếp tục tổ chức cho toàn thể CBGV, NV và HS tích cực hưởng ứng cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Hai không” và cuộc vận động “Xây dựng Nhà trường văn hóa, nhà giáo mẫu mực, học sinh thanh lịch”.

5. Tiếp tục đổi mới dạy học và đánh giá kết quả học tập của học sinh thông qua các hoạt động chuyên môn, tham gia các sinh hoạt chuyên đề bộ môn do cấp trên tổ chức. Tham gia thi giáo viên dạy giỏi các môn Ngữ văn, GDCD, Lịch sử.

6. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề, tổ chức tự kiểm định chất lượng.

7. Tiếp tục đổi mới các hoạt động giáo dục đạo đức, hoạt động ngoài giờ (cải tiến sinh hoạt tập thể, tổ chức các CLB tự chọn...), có biện pháp hiệu quả ngăn chặn tiêu cực xâm nhập học đường.

8. Tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.

* Tổ chức bồi dưỡng đội tuyển HSG lớp 9 các môn văn hóa và và thi theo mô hình IJSO; HSG kỹ thuật. Tổ chức rút kinh nghiệm về các kỳ kiểm tra học kỳ, kiểm tra rà soát chất lượng Văn, Toán lớp 9 và tuyển sinh vào lớp 10 THPT.
* Tổ chức dạy phụ đạo đối với các học sinh yếu kém.

### 9. Thực hiện dạy bổ trợ, tăng cường ngoại ngữ

 Nhà trường liên kết với trung tâm Topscore để xây dựng và thực hiện đề án dạy bổ trợ và tăng cường ngoại ngữ cho HS các khối lớp trên tinh thần tự nguyện. Quản lý chặt chẽ việc thực hiện chương trình đã được duyệt, quản lý việc thực hiện cam kết đầu ra của chương trình và quản lý việc thu đủ chi cho việc thực hiện đề án. Tham gia khảo sát 20% học sinh khối lớp 9 tham gia đề án học bổ trợ ngoại ngữ trong các nhà trường để đánh giá khách quan chất lượng đào tạo của nhà trường và trung tâm.

10. Tích cực tham gia dự giờ thăm lớp và trực tiếp chỉ đạo các hoạt động dạy và học của nhà trường. Làm tốt công tác quản lý trên tinh thần “Bám sát cơ sở - Kỷ cương trong quản lý - Thực chất trong đánh giá”.

Nâng cao hiệu quả thông tin hai chiều thông qua việc sử dụng có hiệu quả mạng Internet. Đổi mới thi đua, tạo nên phong trào thi đua dạy tốt - học tốt trong toàn trường.

# C. CÁC CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU VÀ DANH HIỆU THI ĐUA

##  I. Các chỉ tiêu phấn đấu:

| **TT** | **Nội dung****hoạt động giáo dục** | **Năm 2016-2017** | **Chỉ tiêu****2017 – 2018** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Kết quả** |
| 1 | **Số lượng phổ cập giáo dục** | **100%** | **100%** | **100%** |  |
| 2 | **Chuyên cần** | **99.5%** | **99.5%** | **99.5%** |  |
| 3 | **Đạo đức:** Tốt | **90%** | **95.52%** | **95%** |  |
|  Khá | **10%** | **4.34%** | **5%** |  |
|  Trung bình | **0%** | **0.14%** | **0** |  |
| 4 | **Học lực:** Giỏi | **46%** | **53.18%** | **50%** |  |
|  Khá | **35%** | **30.92%** | **34%** |  |
|  Trung bình | **17%** | **13.44%** | **14%** |  |
|  Yếu, kém | **2%** | **2.45%** | **2%** |  |
| 5 | **Tỉ lệ lên lớp thẳng** | **98%** | **97.54%** | **98%** |  |
| Tỉ lệ lên lớp (sau khi thi lại) | **99%** | **99.71%** | **99.5%** |  |
| 6 | **Học sinh giỏi lớp 9** |  |  |  |  |
|  - SL giải cá nhân cấp Quận | **5 (3.6%)** | **7 (4.9%)** | **5 (9.4%)** |  |
|  - SL giải cá nhân cấp TP | **1 (0.7%)** | **4 (1.4%)** | **2 (3.8%)** |  |
| 7  | **Danh hiệu thi đua** |  |  |  |  |
| - **CSTĐ cơ sở** | **2 (3.8%)** | **2 (3.8%)** | **2 (3.8%)** |  |
| - **LĐTT** | **9 (17.3%)** | **9 (17.3%)** | **9 (17%)** |  |
| **- GVG** | **4 (7.7%)** | **4 (7.7)** | **4 (7.54%)** |  |
| 8 | **SKKN** |  |  |  |  |
| - Cấp Thành phố | **3 (5.75%)** | **8 (15.4%)** | **3 (5.7%)** |  |
| - Cấp Quận và trường | **10 (19.2%)** | **9 (17.3%)** | **10 (18.9%)** |  |
| 9 | **Hướng nghiệp:** **- Nghề Tin học** | **100%** | **97.69%** | **100%** |  |
| * Giỏi:
 | **72%** | **70.77%** | **72%** |  |
| * Khá
 | **18%** | **17.69%** | **18%** |  |
| * TB
 | **8%** | **9.23%** | **10%** |  |
| * Yếu
 | **2%** | **2.31** | **0%** |  |
| - Phổ cập tin học | **100%** | **100%** | **100%** |  |
| 10 | **Tốt nghiệp THCS, vào 10:** |  |  |  |  |
|  - Tốt nghiệp loại Khá - Giỏi | **80%** | **82.71%** | **84%** |  |
| - Tỉ lệ vào THPT công lập | **55%** | **53.54%** | **55%** |  |

##

## II. Đăng ký danh hiệu thi đua (tập thể, cá nhân và các tổ chức đoàn thể):

### 1. Tập thể đăng ký:

* **Chi bộ**: **TRONG SẠCH VỮNG MẠNH**
* **Nhà trường**: Đạt danh hiệu **TẬP THỂ LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN**.
* **Công đoàn: VỮNG MẠNH XUẤT SẮC**
* **Đoàn TNCSHCM: CHI ĐOÀN VỮNG MẠNH**
* **Đội** **thiếu niên**: Đạt danh hiệu **LIÊN ĐỘI VỮNG MẠNH XUẤT SẮC***.*

### 2. Cá nhân đăng ký:

* Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: **02** đ/c
* Lao động tiên tiến cấp Quận: 21 đ/c
* Lao động giỏi cấp trường (Hoàn thành XS nhiệm vụ): 20 đ/c
* SKKN cấp trường: 15 đ/c; SKKN cấp Quận: 12 đ/c ; SKKN cấp TP : 03 đ/c

# D. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

## I. Các tổ công tác:

### 1. Tổ chức các tổ công tác:

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Tổ Tự nhiên 1 | Tổ trưởng: Phạm Phương ThảoTổ phó: Hoàng Thị Ngọc Khánh |
| 2. Tổ Xã hội  | Tổ trưởng Nguyễn Thị HươngTổ phó: Nguyễn Thị Thu Hiền |
| 3. Tổ Tự nhiên 2  | Tổ trưởng Vương Kim Thoa |
| 4. Tổ Văn - Thể - Mỹ | Tổ trưởng Trần Hải |
| 5. Tổ Ngọai ngữ  | Tổ trưởng Trần Tú Anh |
| 6. Tổ Hành chính | Tổ trưởng Đặng Kim Thu |

### 2. Các khối trưởng chủ nhiệm:

 - Khối 6: Lê Thị Thu Hương

- Khối 7: Nguyễn Thị Thanh Mai

 - Khối 8: Chu Thanh hằng

 - Khối 9: Lưu Hương Lan

## II. Phân công nhiệm vụ cụ thể:

1. **Ban Giám hiệu:** Xây dựng kế hoạch của trường; chỉ đạo việc thực hiện, kiểm tra, đánh giá, báo cáo cấp trên.
2. **Tổ trưởng chuyên môn:** xây dựng kế hoạch hoạt động tổ; thực hiện các chỉ đạo của BGH; theo dõi, kiểm tra việc thực hiện của thành viên trong tổ; báo cáo với BGH
3. **Giáo viên, cán bộ- nhân viên:** Xây dựng kế hoạch các nhân dựa trên kế hoạch tổ, trường, thực hiện nghiêm túc theo chỉ đạo của tổ - trường, cuối kì, cuối năm được kiểm tra, đánh giá thi đua.
4. **Công đoàn:** Xây dựng kế hoạch phối hợp với Ban giám hiệu nhà trường chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua của nhà trường, chỉ đạo và giám sát công tác kiểm tra nội bộ của nhà trường. từ đầu năm; tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho cán bộ- giáo viên- nhân viên.
5. **Đoàn Đội:** Xây dựng kế hoạch hoạt động, tổ chức hoạt động hàng tháng theo chủ điểm cho HS.
6. **Chi bộ:** Lãnh đạo toàn diện nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ năm học. Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Đảng ủy cấp trên.
7. **Thanh tra nhân dân**: Kiểm tra, giám sát các hoạt động giáo dục của nhà trường; giải quyết các vụ việc kịp thời.

#  E. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

 Nhà trường mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ của các cấp lãnh đạo ngành, địa phương và các lực lượng giáo dục. Đặc biệt, chúng tôi mong muốn được PGD giúp đỡ nhiều hơn nữa để chất lượng mũi nhọn và các hoạt động phong trào được nâng cao.

Tập thể cán bộ - giáo viên - nhân viên nhà trường quyết tâm hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch năm học, tạo bước tiến vững chắc cho những danh hiệu thi đua cao hơn vào năm học sau.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT** |  | **TM. BAN GIÁM HIỆU****HIỆU TRƯỞNG****Đặng Thị Ngọc Hường** |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**PHỤ LỤC**

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-THCSHHT ngày 07/9/2017 của trường THCS Hoàng Hoa Thám)*

# Phụ lục 1: LỊCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2017 - 2018

### 1. Tháng 8/2017:

* Cải tạo, sửa chữa, tăng cường CSVC chuẩn bị cho năm học mới.
* Biên chế lớp 6.
* Ôn tập hè, tổ chức thi lại.
* Thực hiện biên chế năm học mới từ 14/8/2017
* Bắt đầu năm học mới từ 14/8, ổn định nền nếp.
* Học sinh tham gia chạy giải Báo HNM lần thứ 43.
* Tham gia các lớp tập huấn dành cho cho CBQL, giáo viên.
* Thu phiếu SH hè của học sinh
* Học tập Nhiệm vụ năm học mới
* Xây dựng kế hoạch dạy học (Tổ nhóm chuyên môn)

### 2. Tháng 9/2017:

* Khai giảng năm học. Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học cho toàn thể CB, GV, NV.
* Hoàn thành các điều tra cơ bản, đăng ký các danh hiệu thi đua cá nhân, và tập thể. Triển khai giáo viên nhận đỡ đầu các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.
* Xây dựng kế hoạch năm học (Nộp PGD dự thảo ngày 12/9), kế hoạch hoạt động các tổ chức, đoàn thể. Duyệt Kế hoạch năm học (14h00 ngày 20/9)
* Kiện toàn các ban chỉ đạo các hoạt động, điều chỉnh kế hoạch hoạt động.
* Hội nghị CMHS đầu năm triển khai hoạt động.
* Phát động tháng ATGT và tổ chức ký cam kết về PCMT, PCTP, phòng chống dịch bệnh, GDTTATGT
* Hoạt động NGLL chủ điểm: Truyền thống nhà trường. Học tiết 1 về Giáo dục NSTLVM.
* Chung kết chạy báo Hà Nội mới cấp quận lần thứ 44. (theo lịch riêng)
* Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể tặng quà học sinh nghèo...
* Thực hiện nghiêm túc tuần sinh hoạt tập thể đầu năm học, nội dung hoạt động theo công văn Hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.
* Hội nghị CBVC.
* Đại hội Chi đội, Liên đội.
* Tổ chức câu lạc bộ yêu thích môn học, bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9.
* Triển khai thi nghiên cứu KHKT (theo kế hoạch của PGD).
* Triển khai bồi dưỡng chuyên môn và thực tập quận theo kế hoạch.
* Nhập dữ liệu trên phần mềm PCGD-XMC năm 2017.
* Hướng nghiệp CĐ 1: Ý nghĩa và tầm quan trọng của việc chọn nghề có cơ sở khoa học

### 3. Tháng 10/2017:

* Thi GVDG môn Ngữ văn, GDCD, Lịch sử cấp trường (trung tuần tháng 10).
* Tiếp tục triển khai thi Nghiên cứu khoa học dành cho HS (Theo hướng dẫn riêng).
* Tổ chức chuyên đề các bộ môn về chuẩn kiến thức, kỹ năng theo kế hoạch;
* Tham gia thi viết thư Quốc tế UPU lần thứ 47.
* Thi Nghiên cứu khoa học dành cho HS cấp quận.
* Tham gia Giải chạy Báo Hà Nội Mới cấp TP lần thứ 44 (theo lịch PGD)
* Nộp đăng ký danh hiệu thi đua về Phòng GD&ĐT.
* Phát động hội giảng, hội học đợt 1 chào mừng 20/11.
* Hoạt động NGLL: Chăm ngoan học giỏi. Học tiết 2 về Giáo dục NSTLVM.
* Hướng nghiệp lớp 9 CĐ2: Định hướng phát triển kinh tế-xã hội của đất nước và địaphương

### 4. Tháng 11/2017:

* Tiếp tục hội giảng, thi Thiết kế Bài giảng ĐT và làm Đồ dùng dạy học cấp trường.
* Thi giáo viên dạy giỏi cấp Quận môn Ngữ văn, GDCD, Lịch sử (theo HD của PGD).
* Tiếp tục thi Nghiên cứu khoa học dành cho HS cấp quận (nếu có)
* Thực tập chuyên đề các khối.
* Phối hợp với UB phường làm công tác điều tra phổ cập giáo dục.
* Kiểm tra hồ sơ GV.
* Kỷ niệm 20/11. Sơ kết nửa học kỳ.
* Phát động phong trào viết SKKN.
* Tổ chức Tham quan.
* Công tác CTĐ. Khám sức khoẻ học sinh.
* Nộp báo cáo giữa học kỳ I (theo lịch PGD)
* Tiếp tục bồi dưỡng đội tuyển thi HSG lớp 9 cấp quận các môn văn hóa.
* Xây dựng đề cương ôn tập học kỳ I.
* Hoạt động NGLL: Tôn sư trọng đạo. Học tiết 3 về Giáo dục NSTLVM.
* Hướng nghiệp lớp 9 CĐ 3: Thế giới nghề nghiệp quanh ta

### 5. Tháng 12/2017:

* Tổ chức ôn tập học kỳ I; sơ kết các cuộc vận động.
* Nộp bài thi UPU.
* Phát động tháng cao điểm phòng chống AIDS vào ngày 01/12/2017.
* Bồi dưỡng HS giỏi lớp 9 ở trường; Nộp danh sách thi HSG lớp 9 cấp quận các môn văn hóa.
* Kiểm tra học kì I (Các môn Văn, Toán, Anh thi chung)
* Hoạt động NGLL: Uống nước nhớ nguồn. Học tiết 4 về Giáo dục NSTLVM.
* Hướng nghiệp CĐ 4: Tìm hiểu một số nghề phổ biến của địa phương

### 6. Tháng 1/ 2018:

* Sơ kết HK I. Nộp báo cáo SKHK I, triển khai kế hoạch học kì II.
* Tổ chức hoạt động ngoại khóa theo chủ điểm.
* Hoàn thành dữ liệu thi nghề. Thi nghề phổ thông (Theo kế hoạch PGD).
* Thi Nghiên cứu khoa học dành cho HS Trung học cấp thành phố (nếu có).
* Thi HSG lớp 9 cấp Quận (Theo kế hoạch PGD).
* Họp CMHS.
* Hoạt động NGLL: Mừng Đảng mừng xuân.
* Hướng nghiệp lớp 9 CĐ 5: Tìm hiểu thông tin thị trường lao động

### 7. Tháng 2/2018

* Thi GVDG cấp thành phố môn Ngữ văn, GDCD, Lịch sử (nếu có)
* Tổ chức xây dựng quỹ “vì bạn nghèo”.
* Đăng ký danh hiệu thư viện chuẩn.
* Hoạt động NGLL: Mừng Đảng mừng xuân. Học tiết 5 về Giáo dục NSTLVM.
* Hướng nghiệp lớp 9 CĐ6: Tìm hiểu năng lực bản thân và truyền thống nghề nghiệp của gia đình.

### 8. Tháng 3/2018:

* Thi GVDG cấp thành phố môn Ngữ văn, GDCD, Lịch sử (nếu có)
* Phát động hội giảng, hội học đợt 2
* Thi học sinh giỏi các môn văn hóa, cấp Thành phố (nếu có).
* Tổ chức “Tháng thanh niên” và kỷ niệm ngày 8/3 và 26/3.
* Thi học sinh giỏi các môn VH cấp Thành phố và *thi theo mô hình IJSO.*
* Xây dựng đề cương ôn tập học kỳ II.
* Nộp báo cáo giữa học kỳ II (Trước ngày 10/3/2018).
* Hoạt động NGLL: Tiến bước lên Đoàn. Học tiết 6 về Giáo dục NSTLVM.
* Hướng nghiệp lớp 9 CĐ 7: Tìm hiểu hệ thống giáo dục phổ thông và giáo dục nghề nghiệp của Trung ương và địa phương (Tuyển sinh THCS).

### 9. Tháng 4/2018:

* Thi học sinh giỏi kỹ thuật cấp Thành phố (Nếu có).
* Hoàn thành các SKKN (nộp PGD).
* Đăng ký tuyển sinh năm học 2018-2019.
* Kỷ niệm ngày 30/4 và 1/5.
* Hoạt động NGLL: Hòa bình hữu nghị.
* Hướng nghiệplớp 9 CĐ 8: Các hướng đi sau khi tốt nghiệp THCS

### 10. Tháng 5/2018:

* Tổ chức ôn tập, kiểm tra học kỳ II và nộp báo cáo kết quả.
* Xét tốt nghiệp THCS; Nộp kết quả điểm THCS vào ngày 25/5/2018.
* Kỷ niệm 19/5.
* Đón đoàn kiểm tra thi đua.
* Tổng kết thực hiện các cuộc vận động
* Nộp các hồ sơ xét duyệt thi đua và SKKN cấp Quận.
* Tổng kết năm học.
* Kiểm kê CSVC.
* Hoạt động NGLL: Bác Hồ kính yêu
* Hướng nghiệp lớp 9 CĐ 9: Tư vấn hướng nghiệp

### 11. Tháng 6/2018

* Nộp báo cáo tổng kết năm học (trước ngày 28/5/2018).
* Triển khai kế hoạch hoạt động hè (2018).
* Hưởng ứng tháng cao điểm PCMT và các TNXH, cao điểm là ngày 26/6/2017 - ngày toàn dân PCMT.
* HS lớp 9 dự thi vào lớp 10.

### 12. Tháng 7/2018

* Tổ chức hoạt động hè theo kế hoạch.
* Tham dự các hoạt động bồi dưỡng giáo viên.
* Triển khai công tác tuyển sinh lớp đầu cấp.

# Phụ lục 2: KẾ HOẠCH KIỂM TRA NỘI BỘ TRƯỜNG HỌC NĂM HỌC 2017-2018

**I. CĂN CỨ PHÁP LÝ:**

*Căn cứ các văn bản pháp luật về thanh tra; Chỉ thị số 3031/CT-BGDĐT ngày 26/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2016-2017 của ngành Giáo dục;*

*Căn cứ hướng dẫn của phòng GD&ĐT quận Ba Đình về thực hiện nhiệm vụ năm học 2017-2018 cấp THCS.*

*Căn cứ kế hoạch năm học 2017 – 2018 của nhà trường.*

**II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA CÔNG VIỆC KIỂM TRA NỘI BỘ**

1. **Mục đích:**
* Công tác kiểm tra nội bộ trường học là một hoạt động quản lý thường xuyên của Hiệu trưởng; là một yêu cầu tất yếu của quá trình đổi mới quản lý giáo dục hiện nay.
* Qua kiểm tra, đánh giá đúng thực trạng nhà trường; chỉ rõ những ưu khuyết điểm của từng tổ, bộ phận, cá nhân; đôn đốc, thúc đẩy hoạt động dạy và học; nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý.
* Củng cố và thiết lập trật tự, kỷ cương, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục trong nhà trường.
1. **Yêu cầu**
* Ban kiểm tra nội bộ của nhà trường phải thường xuyên theo dõi, xem xét, đánh giá toàn bộ các hoạt động giáo dục trong phạm vi nội bộ trên cơ sở kiểm tra đối chiếu với các quy định của luật Giáo dục và các văn bản pháp quy hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo và Phòng GD&ĐT.
1. **Nguyên tắc**
* Công tác kiểm tra nội bộ trường học được thực hiện trên nguyên tắc: thủ trưởng vừa là chủ thể kiểm tra (kiểm tra cấp dưới theo chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục, tự kiểm tra) vừa là đối tượng kiểm tra (công khai hóa các hoạt động, các thông tin quản lý nhà trường để Ban kiểm tra nội bộ kiểm tra).
* Kiểm tra phải đảm bảo tính chính xác, khách quan, hiệu quả. Kết quả kiểm tra phải phản ánh đúng thực trạng về đối tượng kiểm tra, tránh định kiến, cả nể, làm qua loa, hình thức; kiểm tra được tổ chức thường xuyên, kịp thời, theo đúng kế hoạch.
* Lập hồ sơ kiểm tra và lưu trữ hồ sơ kiểm tra, biên bản kiểm tra phải ghi đầy đủ, cụ thể, có chữ ký của người kiểm tra và đối tượng được kiểm tra.

**III. NỘI DUNG KIỂM TRA**

**1. Kiểm tra nhà trường:**

* Trách nhiệm của Hiệu trưởng trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về giáo dục, pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, phòng chống tham nhũng.
* Việc thực hiện công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và người học.
* Kiểm tra về cơ sở vật chất; phòng làm việc, thư viện; thiết bị, đồ dùng dạy học...; công tác tài chính.
* Kiểm tra về hoạt động và chất lượng giáo dục, đào tạo: hoạt động và chất lượng giáo dục đạo đức học sinh; thực hiện nội dung, chương trình kế hoạch giáo dục đạo đức trong và ngoài giờ lên lớp; hoạt động của giáo viên chủ nhiệm; hoạt động của Đội thiếu niên, Đoàn thanh niên và các tổ chức khác trong đơn vị về công tác giáo dục học sinh.
* Kiểm tra hoạt động và chất lượng giảng dạy, học tập các bộ môn văn hóa và các mặt giáo dục khác: thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch giảng dạy các bộ môn văn hóa; việc thực hiện quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học, chất lượng giảng dạy của giáo viên; kết quả học tập của học sinh.

**2. Kiểm tra chuyên đề nhà trường: trường tập trung kiểm tra các chuyên đề sau:**

* Kiểm tra công tác tuyển sinh, thu chi và quản lý các khoản thu đầu năm.
* Kiểm tra công tác quản lý dạy thêm, học thêm (DTHT) và công tác xã hội hóa giáo dục.
* Kiểm tra đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá
* Kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản.
* Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện luật phòng chống tham nhũng; luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
* Kiểm tra công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

**3. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên:**

**3.1. Kiểm tra toàn diện giáo viên:**

Trong năm học, Hiệu trưởng tổ chức kiểm tra hoạt động sư phạm 10 giáo viên của trường.

Việc kiểm tra, đánh giá giáo viên theo quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên mỗi cấp học, trong đó tập trung vào những nội dung:

*3.1.1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống (do Hiệu trưởng nhận xét)*

* Tư tưởng, chính trị; chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc chấp hành quy chế của ngành, quy định của cơ quan, đơn vị, đảm bảo số lượng, chất lượng ngày, giờ công lao động.
* Đạo đức, nhân cách, lối sống, ý thức đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực; sự tín nhiệm trong đồng nghiệp, học sinh và nhân dân; tinh thần đoàn kết; tính trung thực trong công tác; quan hệ đồng nghiệp; thái độ phục vụ nhân dân và học sinh.

*3.1.2. Thực hiện quy chế chuyên môn*

* Hồ sơ của giáo viên theo điều lệ nhà trường.
* Việc thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch dạy học, quy định về dạy thêm học thêm;
* Việc đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá, thi cử, đổi mới PPDH theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học gắn với đặc thù cấp học, tích hợp liên môn...
* Việc thí nghiệm, thực hành, sử dụng thiết bị dạy học (kiểm tra trực tiếp hoặc gián tiếp, đối chiếu kế hoạch dạy học với hồ sơ của bộ phận quản lý thiết bị, thí nghiệm, giáo án); việc tự làm đồ dùng dạy học...
* Việc tham gia sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ, trình độ chuyên môn.
* Việc giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ (đánh giá theo hướng dẫn của cấp học, bậc học kết hợp với tiếp thu kiến thức của học sinh):
* *Kiểm tra giờ lên lớp:* khi dự giờ, cán bộ kiểm tra cần lập phiếu dự giờ (phiếu này sẽ lưu trong hồ sơ kiểm tra), nhận xét giờ dạy theo quan điểm phân tích hiệu quả hoạt động học của học sinh, đồng thời đánh giá việc tổ chức, kiểm tra, định hướng hoạt động học cho học sinh của GV; về trình độ: thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng, các năng lực, phẩm chất cần phát triển theo đặc thù tiết học (thể hiện trong việc biên soạn câu hỏi/bài tập, thiết kế tiến trình dạy học, tổ chức dạy học). Cần bám sát chỉ đạo của Bộ, Sở GD&ĐT về hướng dẫn đánh giá giờ dạy theo định hướng đổi mới của mỗi cấp học;
* *Kết quả giảng dạy:* điểm kiểm tra hoặc kết quả đánh giá môn học của học sinh từ đầu năm đến thời điểm kiểm tra; kết quả kiểm tra khảo sát của cán bộ kiểm tra (nếu cần); so sánh kết quả các lớp do giáo viên dạy so với các lớp khác trong trường, so với chất lượng chung toàn trường.
* Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao: thực hiện công tác chủ nhiệm, công tác kiêm nhiệm khác..
* Khả năng phát triển của giáo viên (về chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực quản lý và các hoạt động xã hội khác..).

***Đánh giá xếp loại***

* Tốt: Kết quả dự giờ và thực hiện quy chế chuyên môn đều đạt tốt; kết quả giảng dạy, giáo dục học sinh và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao đạt khá trở lên.
* Khá: Kết quả dự giờ và thực hiện quy chế chuyên môn đạt khá trở lên; kết quả giảng dạy, giáo dục học sinh và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao đạt yêu cầu trở lên.
* Đạt yêu cầu: Kết quả dự giờ; thực hiện quy chế chuyên môn; kết quả giảng dạy, giáo dục học sinh và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao đạt yêu cầu.
* Chưa đạt yêu cầu: Kết quả dự giờ chưa đạt yêu cầu hoặc thực hiện quy chế chuyên môn chưa đạt yêu cầu.

**3.2. Kiểm tra chuyên đề giáo viên**

Trong năm học, Hiệu trưởng tổ chức kiểm tra hoạt động sư phạm 28 giáo viên của trường theo nội dung sau:

* Kiểm tra trình độ nghiệp vụ sư phạm.
* Kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch giảng dạy.
* Kiểm tra hồ sơ, sổ sách giáo án.
* Kiểm traviệc sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, việc bồi dưỡng thường xuyên về chuyên môn nghiệp vụ;
* Kiểm tra về quy định dạy thêm học thêm;
* Kiểm tra việc thực hiện thí nghiệm, thực hành, sử dụng thiết bị dạy học;
* Kiểm tra việc đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá.

**4. Kiểm tra hoạt động tổ, nhóm chuyên môn, các bộ phận** *(thư viện, thiết bị, tài chính, văn thư...):*

**4.1. Kiểm tra hoạt động tổ, nhóm chuyên môn**

* Kiểm tra việc xây dựng, thực hiện kế hoạch của tổ, kế hoạch dạy học từng bộ môn (đã được Phòng GD&ĐT phê duyệt); nội dung kế hoạch năm học theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT, theo đặc thù của tổ, nhóm chuyên môn và phải đảm bảo tính liên thông, cụ thể về tiến trình thực hiện, người thực hiện, người phụ trách..
* Kiểm tra chất lượng dạy-học của tổ, nhóm chuyên môn; việc sinh hoaạt chuyên môn; việc thực hiện quy định về chuyên môn nghiệp vụ, phát triển đội ngũ, công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng.
* Kiểm tra công tác dạy bù, dạy thay, công tác quản lý chuyên môn, việc thực hiện quy định về DTHT; kiểm tra chỉ đạo về phong trào học tập của học sinh: phụ đạo, ngoại khóa, thực hành, bồi dưỡng học sinh giỏi...

**4.2. Kiểm tra hoạt động của các bộ phận** *(thư viện, thiết bị, y tế, bán trú...):*

* Việc xây dựng kế hoạch, việc thực hiện kế hoạch, hồ sơ, sổ sách liên quan.

**4.3. Kiểm tra hoạt động của bộ phận văn thư, hành chính**

* Việc thực hiện các quy định về công tác văn thư, hành chính: quản lý văn bản đi, đến, lưu trữ, cập nhật thông tin, soạn thảo văn bản; hệ thống hồ sơ (hồ sơ tuyển sinh, hồ sơ kiểm tra, đánh giá giáo viên và nhân viên, hồ sơ thi đua, khen thưởng, kỷ luật...), sổ sách liên quan (sổ đăng bộ, sổ gọi tên ghi điểm, học bạ, sổ quản lý cấp phát văn bằng, chứng chỉ, sổ nghị quyết, sổ quản lý tài sản, sổ theo dõi công văn đi, đến...).
* Việc công khai thủ tục hành chính,
* Tinh thần, thái độ phục vụ của nhân viên văn phòng.

**4.4. Kiểm tra tài chính, tài sản và công tác kế toán**

* Ttiến hành công tác tự kiểm tra tài chính, kế toán theo quy định tại Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ tài chính.
* Quan tâm tới công tác công khai tài chính, tài sản theo quy định hiện hành, việc lưu trữ hồ sơ theo quy định...

**5. Kiểm tra hoạt động học tập và rèn luyện của học sinh**

* Kiểm tra về tổ chức lớp học theo điều lệ.
* Kiểm tra nhiệm vụ của từng học sinh được quy định trong điều lệ trường học
* Kiểm tra theo nội quy, quy định của trường, lớp, các tổ chức trong nhà trường.
* Kiểm tra về trang phục khi đến trường, nền nếp học tập, sách vở và đồ dùng học tập.

**6. Kiểm tra công tác quản lý của thủ trưởng đơn vị**

* Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch năm học, học kỳ và hàng tháng của thủ trưởng đơn vị, của các bộ phận; việc thực hiện kế hoạch các mặt giáo dục; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác quản lý, thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo viên, nhân viên, học sinh và phát triển đội ngũ; công tác chỉ đạo, quản lý hành chính, tài chính, tài sản; việc thực hiện công khai; công tác kiểm tra nội bộ; việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường; công tác xã hội giáo dục...
* Kiểm tra việc thực hiện các cuộc vận động, việc thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục, việc thực hiện đánh giá theo chuẩn đối với giáo viên, hiệu trưởng.

**7. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng**

* Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: việc xây dựng sổ sách tiếp công dân, sổ theo dõi đơn thư khiếu nại, tố cáo, ghi chép theo quy định; bố trí địa điểm tiếp công dân phù hợp. Lập hồ sơ vụ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có) đúng quy định; việc thực hiện kê khai, sử lý thông tin về thu nhập cá nhân.
* Công tác phòng chống tham nhũng: việc xây dựng kế hoạch thực hiện Luật phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí của Sở GD&ĐT, việc xây dựng các quy định, quy chế của đơn vị theo yêu cầu của công tác phòng chống tham nhũng (kế hoạch thực hiện Luật PCTN, quy chế làm việc, quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản, công khai các hoạt động của đơn vị theo quy định); việc xây dựng hồ sơ, sổ sách và cập nhật, ghi chép theo quy định...

**KẾ HOẠCH KIỂM TRA CHI TIẾT**

1. **Mục đích:**
* Nhằm đánh giá đúng thực trạng nhà trường; chỉ rõ những ưu khuyết điểm của từng tổ, bộ phận, cá nhân; đôn đốc, thúc đẩy hoạt động dạy và học; nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý.
* Củng cố và thiết lập trật tự, kỷ cương, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục trong các trường học.
1. **Chỉ tiêu:**
* Kiểm tra toàn diện giáo viên: 10 đồng chí
* Kiểm tra chuyên đề giáo viên: 28 đồng chí
* Kiểm tra các bộ phận, tổ nhóm chuyên môn: 100%
* Kiểm tra hoạt động các bộ phận văn thư, hành chính: 100%
* Kiểm tra tài chính, tài sản, công tác kế toán: 100%
* Kiểm tra việc học tập và rèn luyện của HS: 100%
* Kiểm tra công tác quản lý của thủ trưởng đơn vị
* Kiểm tra công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng: 100%
1. **Biện pháp:**
* Tiến hành kiểm tra hồ sơ, sổ sách, chứng từ... theo quy định
* Kiểm tra các kế hoạch hoạt động.
* Kiểm tra cơ sở vật chất
* Dự giờ, đánh giá rút kinh nghiệm
* Có thể tiến hành KT đột xuất hoặc định kỳ

**I. LỊCH KIỂM TRA CÔNG TÁC NỘI BỘ TRONG NĂM HỌC:**

| **Thời gian** | **Nội dung kiểm tra** | **Đối tượng được kiểm tra** | **Hình thức Kiểm tra** | **Phân công** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tháng 8,9 | * Các loại sổ sách lớp
* Kế hoạch chủ nhiệm
* Kế hoạch giảng dạy
* Kế hoạch hoạt động tổ, nhóm chuyên môn.
* Công tác tuyển sinh.
* Kiểm tra các hoạt động chuyên môn của giáo viên và tổ, nhóm.
* Dạy thêm, học thêm (ngoài nhà trường).
* Các kế hoạch kiểm tra 15', kế hoạch sử dụng Đ.D.D.H
 | GV CNGiáo viênTổ, nhóm trưởngGV tham gia dạy thêmCác nhóm CM | Kiểm tra sổ sách định kìKT hồ sơ CM, dự giờ. |  Ban giám hiệu và các khối trưởng CNBGH, Ban TT, KTBGHBGH, Ban TT, KT |
| 10 | * Kế hoạch hoạt động của các đoàn thể.
* Sổ đăng bộ.
* Các sổ sinh hoạt tổ, nhóm
* Kiểm tra các hoạt động chuyên môn của giáo viên và tổ, nhóm.
* Tổ chức HĐ Đội chào mừng kỷ niệm 63 năm giải phóng Thủ đô
* Kiểm tra công tác thu chi đầu năm
 | Các đoàn thể.Văn phòngTổng PT ĐộiTổng phụ trách Đội | Kiểm tra sổ sách định kỳDự giờKT sổ sách, chứng từ | BGH, Ban KT, TTNDBGH, Ban KT, TTND Ban KT, TTND |
| 11 | * Hồ sơ giáo viên.
* Ytế học đường, CTĐ.
* Kiểm tra các hoạt động chuyên môn của GV và tổ, nhóm.
 | Giáo viênY tế, Hội CTĐ, Tổ CM, G.viên | KT hồ sơ CMKT sổ SH tổ nhóm | BGH và các TTCM |
| 12 | * Tài chính.
* Kiểm tra các hoạt động chuyên môn của giáo viên và tổ, nhóm.
* Tổng kết phong trào Kế hoạch nhỏ (Đợt 1)
 | KT, thủ quỹTổng PT ĐộiTổng PT Đội | KT hồ sơ CMKT sổ SH tổ nhóm | BGH, Ban KT, TTND |
| 1 - 2 | * Giáo dục hs chưa ngoan
* Kiểm tra nền nếp h/s
* Hồ sơ thi nghề
* Sổ điểm lớp
* Thực hiện chương trình
 | Giáo viên | KT thường xuyênTuần 1Thường xuyên | BGH và TGT, TPT.BGHBGH và các TTCM. |
| - Y tế học đường | Y tế, CTĐ | Thường xuyên | BGH |
| 3 | * Hồ sơ giáo viên
* Chất lượng khối 9
* Kiểm tra các hoạt động chuyên môn của giáo viên và tổ, nhóm.
 | Giáo viên | Thường xuyênKT sổ sách, hồ sơ, dự giờ.. | BGH và các tổ trưởng CMBGH, Ban KT, TTND |
| 4 | * Chuyên cần
* Thanh tra, kiểm tra gv
* Sổ sách các đoàn thể.
* Kiểm tra các hoạt động chuyên môn của giáo viên và tổ, nhóm.
 | Giáo viênTổng PT Đội | Thường xuyênKT hồ sơ, sổ sách, dự giờ... | BGH, Ban KT, TTNDBGH |
| 5 | * Hồ sơ xét hoàn thành CTTHCS
* Tài chính
* Kiểm kê tài sản
* Kiểm tra thực hiện quy chế CM, đánh giá HS.
 | Giáo viênBộ phận hành chính | Theo lịch TKNH | BGHBGH & Ban thanh tra NDBGH & Ban thanh tra ND |

**II. TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH KIỂM TRA CÔNG TÁC NỘI BỘ THEO THÁNG, TUẦN:**

1. **Lịch thực hiện kế hoạch kiểm tra chuyên đề:**

| **Tháng** | **Tên chuyên đề** | **Họ và tên GV** | **Môn, lớp** | **CT kiêm nhiệm** | **Người KT** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 9 | Kiểm tra công tác tuyển sinh, thu chi và quản lý các khoản thu đầu năm. | Hiệu trưởng- Kế toán |  |  | Ban KT, TTND |
| 10 | Kiểm tra công tác quản lý dạy thêm, học thêm (DTHT) và công tác xã hội hóa giáo dục. | BGH, các GV dạy thêm |  |  | Ban KT, TTND |
| 11 | Kiểm tra đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá  | Toàn bộ GV |  |  | BGH-TTCM... |
| 12 | Kiểm tra việc xét điểm thi nghề phổ thông. | Bộ phận Tin học | Tin 9 |  | BGH, Ban KT |
| 1 | Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện luật phòng chống tham nhũng; luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. | BGH, các bộ phận |  |  | Ban KT, TTND |
| 3 | Kiểm tra công tác quản lý dạy thêm, học thêm (DTHT) và công tác xã hội hóa giáo dục. | BGH, các GV dạy thêm |  |  | Ban KT, TTND |
| 4 | Kiểm tra đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá  | Toàn bộ GV |  |  | BGH-TTCM... |
| Kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản. | Hiệu trưởng- Kế toán |  |  | Ban KT, TTND |

1. **Lịch thực hiện kế hoạch kiểm tra bộ phận:**

| **Tháng** | **Tên bộ phận được KT** | **Nội dung KT** | **Người phụ trách** | **Người kiểm tra** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tháng 8, 9** | **Phòng đồ dùng DH** | KT toàn diện | NV phòng ĐD | Ban KT |  |
| **Kế toán, thủ quỹ** | KT toàn diện | Kế toán, thủ quỹ | Ban KT, TTND |  |
| **Tổ chuyên môn** | Kế hoạch | Các TTCM | BGH, Ban KT |  |
| **Đoàn Đội.** | Kế hoạch HĐ | TPT | Ban KT |  |
| **Tháng 10** | **Thư viện** | KH, CSVC | NVTV | Ban KT |  |
| **Y tế** | KT toàn diện | NVYT | Ban KT |  |
| **Tháng 11** | **Bảo vệ, lao công** | KT toàn diện | TTBV | Ban KT |  |
| **Công đoàn** | Kế hoạch HĐ | CTCĐ | Ban KT |  |
| Văn phòng | CSVC | NVVP | Ban KT |  |
| **Tháng 12** | **Phòng đồ dùng DH** | KT toàn diện | NV phòng Đ.Dùng | Ban KT |  |
| **Tháng 1** | **Kế toán, thủ quỹ** | KT toàn diện | Kế toán, thủ quỹ | Ban KT, TTND |  |
| **Đoàn Đội.** | Kế hoạch HĐ | TPT | Ban KT |  |
| **Thư viện** | Kế hoạch, CSVC | NVTV | Ban KT |  |
| **Tháng 3** | **Y tế** | KT toàn diện | NVYT | Ban KT |  |
| **Tổ chuyên môn** | KH, Sổ sách, Hồ sơ... | Các TTCM | BGH, Ban KT |  |
| **Bảo vệ, lao công** | KT toàn diện | TTBV | Ban KT |  |
| **Công đoàn** | Kế hoạch | CTCĐ | Ban KT |  |
| Văn phòng | CSVC | NVVP | Ban KT |  |

# Phụ lục 3: KẾ HOẠCH KIỂM TRA GIÁO VIÊN

### Danh sách kiểm tra toàn diện: 10 đồng chí

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Tổ** | **Năm sinh** | **Hệ ĐT** | **Môn** | **Số ĐT** | **Kết quả** |
| 1 | Nguyễn Thị Thùy Liên | NN | 1992 | ĐH | Tiếng Anh |  |  |
| 2 | Nguyễn Thị Thanh Thuỷ | TN2 | 1972 | ĐH | Hóa | 988757966 |  |
| 3 | Nguyễn Thu Thuỷ | TN2 | 1982 | ĐH | Địa | 0914123400 |  |
| 4 | Nguyễn Thị Lan Anh | VTM | 1981 | ĐH | Mỹ thuật | 0945353481 |  |
| 5 | Lưu Thị Hương Lan | XH | 1985 | ĐH | Văn-GDCD | 0988522985 |  |
| 6 | Đoàn Minh Hằng | XH | 1985 | ĐH | Sử | 0915683322 |  |
| 7 | Nguyễn Thu Linh | XH | 1980 | ĐH | Văn | 0903428706 |  |
| 8 | Đỗ Thanh Huyền | TN1 | 1988 | ĐH | Toán | 0949328088 |  |
| 9 | Phạm Phương Thảo | TN1 | 1986 | ĐH | Toán | 0986087874 |  |
| 10 | Đỗ Thị Huệ | TN1 | 1992 | Sau ĐH | Vật lý | 0985460822 |  |

### Kiểm tra chuyên đề 28 đồng chí

| **TT** | **Họ và tên** | **Tổ** | **Năm sinh** | **Hệ ĐT** | **Môn** | **Số ĐT** | **Kết quả** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Lê Thị Kim Thu | NN | 1967 | CĐ | Tiếng Anh | 01666543899 |  |
|  | Trần Tú Anh | NN | 1969 | ĐH | Tiếng Anh | 0988182653 |  |
|  | Tống Ngọc Anh | NN | 1995 | ĐH | Tiếng Anh | 01675118447 |  |
|  | Vương Thị Kim Thoa | TN2 | 1982 | ĐH | Hoá- Sinh | 0982608485 |  |
|  | Hà Thị Thu Huyền | TN2 | 1983 | ĐH | Sinh | 0959049181 |  |
|  | Nguyên Thanh Thủy | VTM | 1983 | ĐH | Âm nhạc | 0915060909 |  |
|  | Trần Hải | VTM | 1972 | CĐ | Thể dục | 0912766295 |  |
|  | Lê Thị Điệp | VTM | 1979 | ĐH | Thể dục | 01683447957 |  |
|  | Nguyễn Văn Bình | VTM | 1988 | CĐ | Thể dục | 0973930730 |  |
|  | Nguyễn Thị Hương | XH | 1970 | ĐH | Ngữ văn | 0946152228 |  |
|  | Lê Thị Thùy Giang | XH | 1981 | Cao học | Ngữ văn | 0979711680 |  |
|  | Nguyễn Thị Thu Hiền | XH | 1976 | ĐH | Văn | 0984538769 |  |
|  | Nguyễn Thị Thanh Mai | XH | 1985 | ĐH | Ngữ văn | 01279362460 |  |
|  | Nguyễn Duy Thế | XH | 1982 | Sau ĐH | GDCD | 0982504007 |  |
|  | Nguyễn Thị Thúy Hà | XH | 1981 | ĐH | Văn | 01227392454 |  |
|  | Chu Thanh Hằng | XH | 1988 | ĐH | Văn | 0978325215 |  |
|  | Đào Thị Năng | XH | 1989 | ĐH | Sử | 0995821063 |  |
|  | Nguyễn Thị Thu Hằng | XH | 1976 | ĐH | Sử | 0984361675  |  |
|  | Hoàng Cẩm Thúy | TN1 | 1973 | ĐH | Toán | 0904923456 |  |
|  | Phạm Thị Hồng Thúy | TN1 | 1965 | ĐH | Toán | 0983211065 |  |
|  | Hoàng Ngọc Khánh | TN1 | 1988 | ĐH | Toán | 0903254804 |  |
|  | Đỗ Bích Vân | TN1 | 1981 | ĐH | Toán | 0945979698 |  |
|  | Hoàng Thị Xuân | TN1 | 1985 | ĐH | Toán (Lý) | 0978403402 |  |
|  | Lê Thị Thu Hương | TN1 | 1986 | ĐH | Toán(Lý) | 0915007302 |  |
|  | Đàm Thị Sơn | TN1 | 1992 | CĐ | Công nghệ | 01664351045 |  |
|  | Chu Mai Phương | TN1 | 1994 | ĐH | Toán | 0979922456  |  |
|  | Hoàng Phương Quỳnh | TN1 | 1990 | ĐH | Toán | 0901291990  |  |
|  | Trần Thị Tố Uyên | 1981 | TN1 | Toán | Tin | 0915185099 |  |

# MỤC LỤC

[PHẦN I: ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH 1](#_Toc492960452)

[I. Đội ngũ cán bộ - giáo viên - công nhân viên: 1](#_Toc492960453)

[1. Số liệu: 1](#_Toc492960454)

[2. Đánh giá chung về đội ngũ cán bộ giáo viên, công nhân viên: 1](#_Toc492960455)

[3. Phân công chức trách, nhiệm vụ trong Ban giám hiệu: 2](#_Toc492960456)

[II. Học sinh: 2](#_Toc492960457)

[1. Số liệu: 2](#_Toc492960458)

[2. Đánh giá chung: 2](#_Toc492960459)

[III. Điều kiện cơ sở vật chất: 3](#_Toc492960460)

[1. Thuận lợi chủ yếu: 3](#_Toc492960461)

[2. Khó khăn chủ yếu: 3](#_Toc492960462)

[IV. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường: 3](#_Toc492960463)

[1. Chi bộ: 3](#_Toc492960464)

[2. Công đoàn: 3](#_Toc492960465)

[3. Chi đoàn giáo viên và Đội TNTP Hồ Chí Minh: 3](#_Toc492960466)

[4. Ban đại diện Cha mẹ học sinh: 3](#_Toc492960467)

[V. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp: 4](#_Toc492960468)

[VI. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học trước: 4](#_Toc492960469)

[1. Quy mô: 4](#_Toc492960470)

[2. Thành tích của giáo viên và học sinh: 4](#_Toc492960471)

[3. Nhận định chung: 5](#_Toc492960472)

[PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2017 – 2018 6](#_Toc492960473)

[A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6](#_Toc492960474)

[1. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên. 6](#_Toc492960475)

[2. Tăng cường an ninh, an toàn trường học: 6](#_Toc492960476)

[3. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo 6](#_Toc492960477)

[4. Thực hiện kỷ cương hành chính và cải cách công vụ 6](#_Toc492960478)

[5. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy, học và quản lý giáo dục 6](#_Toc492960479)

[6. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo 7](#_Toc492960480)

[7. Tiếp tục thực hiện công tác phổ cập giáo dục và duy trì tốt chất lượng PCGD. 7](#_Toc492960481)

[8. Thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm 7](#_Toc492960482)

[B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN 7](#_Toc492960483)

[NHIỆM VỤ CỤ THỂ 7](#_Toc492960484)

[I. Thực hiện kế hoạch giáo dục 7](#_Toc492960485)

[1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục. 7](#_Toc492960486)

[2. Nhà trường xây dựng kế hoạch, quản lý nội dung và chất lượng dạy học 8](#_Toc492960487)

[3. Tổ chức dạy học ngoại ngữ 8](#_Toc492960488)

[4. Về công tác hướng nghiệp, dạy nghề 8](#_Toc492960489)

[5. Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức 8](#_Toc492960490)

[6. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật. 8](#_Toc492960491)

[7. Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học 8](#_Toc492960492)

[8. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo 9](#_Toc492960493)

[9. Thi giáo viên giỏi, thi học sinh giỏi 9](#_Toc492960494)

[II. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá 9](#_Toc492960495)

[1. Đổi mới phương pháp dạy học 9](#_Toc492960496)

[2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học 10](#_Toc492960497)

[3. Đổi mới kiểm tra và đánh giá 10](#_Toc492960498)

[III. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý 11](#_Toc492960499)

[1. Tăng cường xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý. 11](#_Toc492960500)

[2. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ. 11](#_Toc492960501)

[IV. Sử dụng hiệu quả CSVC, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng CSVC để phần đấu đạt trường chuẩn quốc gia giai đoạn mới. 11](#_Toc492960502)

[1. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học 11](#_Toc492960503)

[2. Xây dựng trường chuẩn quốc gia 12](#_Toc492960504)

[V. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục THCS 12](#_Toc492960505)

[1. Tham gia Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục 12](#_Toc492960506)

[2. Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương 12](#_Toc492960507)

[3. Phối hợp với phường làm tốt công tác PCGD 12](#_Toc492960508)

[VI. Đổi mới công tác quản lý 12](#_Toc492960509)

[1. Tăng cường đổi mới quản lý 12](#_Toc492960510)

[2. Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh 12](#_Toc492960511)

[3. BGH thực hiện nghiêm túc các quy định về chỉ đạo, quản lý chất lượng dạy và học 12](#_Toc492960512)

[4. Thực hiện triển khai sổ điểm, học bạ điện tử tới toàn thể cán bộ, giáo viên theo hướng dẫn. 12](#_Toc492960513)

[5. Tăng cường ƯDCNTT trong QL, sử dụng các phần mềm QL trong nhà trường. 12](#_Toc492960514)

[6. Chấp hành nghiêm chế độ thông tin báo cáo định kỳ 13](#_Toc492960515)

[VII. Công tác thi đua, khen thưởng: 13](#_Toc492960516)

[VIII. Triển khai công tác đảm bảo an ninh trường học: 13](#_Toc492960517)

[MỘT SỐ BIỆN PHÁP CHÍNH 13](#_Toc492960518)

[1. Tăng cường tuyên truyền 13](#_Toc492960519)

[2. Củng cố và nâng cấp cơ sở vật chất trường học, thiết bị dạy học. 13](#_Toc492960520)

[3. Xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ năm học 13](#_Toc492960521)

[4. Tiếp tục tổ chức cho toàn thể CBGV, NV và HS tích cực hưởng ứng cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. 13](#_Toc492960522)

[5. Tiếp tục đổi mới dạy học 13](#_Toc492960523)

[6. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề 13](#_Toc492960524)

[7. Tiếp tục đổi mới các hoạt động giáo dục đạo đức, hoạt động ngoài giờ 13](#_Toc492960525)

[8. Tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém. 13](#_Toc492960526)

[9. Thực hiện dạy bổ trợ, tăng cường ngoại ngữ 13](#_Toc492960527)

[10. Tích cực tham gia dự giờ thăm lớp 14](#_Toc492960528)

[C. CÁC CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU VÀ DANH HIỆU THI ĐUA 14](#_Toc492960529)

[I. Các chỉ tiêu phấn đấu: 14](#_Toc492960530)

[II. Đăng ký danh hiệu thi đua (tập thể, cá nhân và các tổ chức đoàn thể): 15](#_Toc492960531)

[1. Tập thể đăng ký: 15](#_Toc492960532)

[2. Cá nhân đăng ký: 15](#_Toc492960533)

[D. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ 15](#_Toc492960534)

[I. Các tổ công tác: 15](#_Toc492960535)

[1. Tổ chức các tổ công tác: 15](#_Toc492960536)

[2. Các khối trưởng chủ nhiệm: 15](#_Toc492960537)

[II. Phân công nhiệm vụ cụ thể: 15](#_Toc492960538)

[E. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT 16](#_Toc492960539)

[Phụ lục 1: LỊCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2017 - 2018 17](#_Toc492960540)

[1. Tháng 8/2017: 17](#_Toc492960541)

[2. Tháng 9/2017: 17](#_Toc492960542)

[3. Tháng 10/2017: 17](#_Toc492960543)

[4. Tháng 11/2017: 18](#_Toc492960544)

[5. Tháng 12/2017: 18](#_Toc492960545)

[6. Tháng 1/ 2018: 18](#_Toc492960546)

[7. Tháng 2/2018 18](#_Toc492960547)

[8. Tháng 3/2018: 19](#_Toc492960548)

[9. Tháng 4/2018: 19](#_Toc492960549)

[10. Tháng 5/2018: 19](#_Toc492960550)

[11. Tháng 6/2018 19](#_Toc492960551)

[12. Tháng 7/2018 19](#_Toc492960552)

[Phụ lục 2: KẾ HOẠCH KIỂM TRA NỘI BỘ TRƯỜNG HỌC NĂM HỌC 2017-2018 20](#_Toc492960553)

[Phụ lục 3: KẾ HOẠCH KIỂM TRA GIÁO VIÊN 27](#_Toc492960554)

[Danh sách kiểm tra toàn diện: 10 đồng chí 27](#_Toc492960555)

[Kiểm tra chuyên đề 28 đồng chí 27](#_Toc492960556)

[MỤC LỤC 28](#_Toc492960557)